

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP B**; địa chỉ: Tòa nhà C, số xxx THĐ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Phạm Doãn S** - Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP B.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Lê Xuân L** - Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Hòa Bình (Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP B V/v ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông **Lương Đại D** - Giám đốc Phòng giao dịch Tân Lạc (Theo giấy ủy quyền ngày 02/3/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Hòa Bình).

Bị đơn: Ông **Đinh Công T**, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm Đ, xã Ph, huyện T, tỉnh Hoà Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đinh Thị H**, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm Đ, xã Ph, huyện T, tỉnh Hoà Bình. (Bà H ủy quyền cho ông **Đinh Công T** tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 26/5/2020).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 19/02/2020, ông Đinh Công T với bà Đinh Thị H còn nợ của Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Hòa Bình - Phòng giao dịch Tân Lạc các khoản tiền theo hai hợp đồng tín dụng:

- Hợp đồng tín dụng số: HDTD 203201784 ngày 25/10/2017, số tiền còn nợ là 93.821.950 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 84.000.000 đồng; lãi trong hạn: 8.203.420 đồng; lãi quá hạn: 1.618.530 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số: HDTD 2032018241 ngày 03/12/2018, số tiền còn nợ là 21.438.546 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 20.000.000 đồng; lãi trong hạn: 1.229.162 đồng; lãi quá hạn: 209.384 đồng.

Tổng cộng: 115.260.496 (*Một trăm mười lăm triệu hai trăm sáu mươi nghìn bốn trăm chín mươi sáu*) đồng. Trong đó: Nợ gốc: 104.000.000 đồng; lãi trong hạn: 9.432.582 đồng; lãi quá hạn: 1.827.914 đồng.

## 2.2. Về thời hạn trả nợ:

- Đối với số tiền nợ là 93.821.950 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 84.000.000 đồng; lãi trong hạn: 8.203.420 đồng; lãi quá hạn: 1.618.530 đồng) theo hợp đồng tín dụng số: HDTD 203201784 ngày 25/10/2017. Ông Đinh Công T và bà Đinh Thị H có trách nhiệm liên đới trả toàn bộ cho Phòng giao dịch Tân Lạc vào ngày 20/8/2020 cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 20/02/2020 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Đối với số tiền nợ là 21.438.546 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 20.000.000 đồng; lãi trong hạn: 1.229.162 đồng; lãi quá hạn: 209.384 đồng) theo hợp đồng tín dụng số: HDTD 2032018241 ngày 03/12/2018. Ông Đinh Công T và bà Đinh Thị H có trách nhiệm liên đới trả toàn bộ cho Phòng giao dịch Tân Lạc vào ngày 10/7/2020 cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 20/02/2020 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Ông Đinh Công T tự nguyện nộp cả 2.882.000 (*Hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Hòa Bình - Phòng giao dịch Tân Lạc số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.881.500 (*Hai triệu tám trăm tám mươi một nghìn năm trăm*) đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001662 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trần Văn Mạnh**